

(Theo Tiếng cười tuổi học trò)

- GV lần lượt hỏi từng câu hỏi gợi ý để giúp HS nhớ lại nội dung câu chuyện.

- + Vì sao mẹ dọa đổi cậu bé?
- + Cậu bé trả lời mẹ như thế nào?
- + Vì sao cậu bé nghĩ như vậy?

- GV gọi 1 HS khá kể lại nội dung câu chuyện.
- Chia HS thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm 5 HS và yêu cầu từng HS kể trong nhóm của mình.
- Tổ chức thi kể chuyện.
- Nhận xét phần kể chuyện của HS và hỏi: Em thấy câu chuyện này buồn cười ở điểm nào?

3. Hoạt động nối tiếp (5 phút) :

- Gọi HS kể lại chuyện “Đại gì mà đổi”.
- Về nhà kể lại câu chuyện “Đại gì mà đổi” cho người thân nghe.
- Nhận xét – Tuyên dương.

- Trả lời câu hỏi gợi ý.

- + Vì cậu bé rất nghịch ngợm.
- + Cậu bé nói: “Mẹ sẽ chẳng đổi được đâu!”
- + Vì vậy cậu bé cho rằng chẳng ai muốn đổi một đứa con ngoan để lấy một đứa con nghịch ngợm.

- 1 HS kể, cả lớp theo dõi để nhận xét.
- Hoạt động theo nhóm nhỏ.

- 4 đến 5 HS tham gia thi kể. Cả lớp bình chọn bạn kể hay nhất.

- Trả lời: truyện buồn cười ở chỗ một cậu bé 4 tuổi đã biết được là chẳng ai muốn đổi một đứa con ngoan lấy một đứa con nghịch ngợm.

RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

.....

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT CUỐI TUẦN

DAY THAY BÀI TỔ CHỨC CUỘC HỌP DO GIÁM TÀI

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Củng cố các kiến thức Tiếng Việt học sinh đã học trong tuần 5.
- Kĩ năng:** Học sinh thực hiện tốt các bài tập theo yêu cầu.
- Thái độ:** Yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Giáo viên:** Phiếu bài tập luyện tập. GAĐT
- Học sinh:** Đồ dùng học tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Hoạt động khởi động (5 phút) Kiểm tra bài cũ : Gọi 2 học sinh trả lời câu hỏi của tiết trước.</p> <p>2. Các hoạt động chính :</p> <p>a. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (1 phút) Giáo viên nêu mục tiêu tiết học.</p> <p>b. Hoạt động 2 : Luyện tập (25 phút) * Mục tiêu : Giúp học sinh làm tốt các bài tập theo yêu cầu. * Cách tiến hành:</p> <p>Bài 1. Đọc đoạn văn dưới đây rồi gạch dưới những câu văn có hình ảnh so sánh: “Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp non là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng.”</p> <p>Bài 2. Điền tiếp từ ngữ chỉ sự vật để mỗi dòng sau thành câu văn có hình ảnh so sánh các sự vật với nhau: - Tiếng suối ngân nga như - Mặt trăng tròn vành vạnh như..... - Trường học là - Mặt nước hồ trong tựa như</p> <p>Bài 3. Gạch dưới các sự vật được so sánh với nhau</p>	<p>-Hát vui.</p> <p>“Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.<u>Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp non là hàng ngàn ánh nến trong xanh.</u> Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng.”</p> <p>- Tiếng suối ngân nga như tiến đàn cầm. - Mặt trăng tròn vành vạnh như cái đĩa. - Trường học là chiến trường. - Mặt nước hồ trong tựa như gương soi.</p>

trong các câu văn và đoạn thơ sau:

- a. Giàn hoa mướp vàng như đàn bướm đẹp.
- b. Bão đến âm âm
Như đoàn tàu hoả
Bảo đi thẳng thả
Như con bò gầy.
- c. Những chiếc lá bàng nằm la liệt trên mặt phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện.

Bài 4. Em hãy giới thiệu về trường mình cho một bạn học ở trường khác rồi ghi lại lời giới thiệu đó.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tổ chức chấm, chữa bài.

Nhận xét.

3. Hoạt động nối tiếp (5 phút) :

- 1 em nêu trình tự cuộc họp.
- Về tập tổ chức cuộc họp.
- Nhận xét – Tuyên dương.

a. Giàn hoa mướp vàng như đàn bướm đẹp.

b. Bão đến âm âm
Như đoàn tàu hoả
Bảo đi thẳng thả
Như con bò gầy.

c. Những chiếc lá bàng nằm la liệt trên mặt phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện.

~~R~~ RÚT KINH NGHIỆM:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

